TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐAN PHƯỢNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản số: 84/2018/HS-ST
Ngày: 30 - 11 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAN PHƯỢNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Hòa.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Sen và ông Nguyễn Xuân Trường;

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị An - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Tiến Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 91/2018/TLST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 92/2018/QĐXXST - HS ngày 19 tháng 11 năm 2018, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Ng, sinh năm 1990 tại huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội; nơi đăng ký thường trú và sinh sống: Thôn V, Xã TC, huyện ĐP, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị L1; có vợ là Đỗ Thị D; có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2013, con nhỏ nhất sinh năm 2014; danh bản, chỉ bản số 270 lập ngày 08/10/2018 tại Công an huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 19/7/2018 bị Công án huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội xử phạt hành chính (phạt tiền) trong lĩnh vực tài nguyên và khoáng sản (ngày 27/7/2018 Ng đã nộp xong tiền phạt); tạm giữ, tạm giam: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1971; nơi cư trú: Thôn 9 Xã TC, huyện ĐP, Thành phố Hà Nội; có mặt.

+ Anh Vũ Xuân H, sinh năm 1986; nơi cư trú: Tổ 3, phường TL, Thành phố HB, tỉnh Hòa Bình; vắng mặt.

+ Anh Kim Bảo L, sinh năm 1992; nơi cư trú: Xòm C xã HS, huyện BX, tỉnh Vĩnh Phúc; có mặt.

- Nguyên đơn dân sự: UBND huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội; địa chỉ: Số 105 phố Tây Sơn, thị trấn Phùng, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội;

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hữu Hoàng – Chủ tịch UBND; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 15 phút ngày 26/7/2018 tổ công tác của Công an huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội phối hợp với Công an huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội tuần tra trên tuyến Sông Hồng, thuộc địa phận của Xã TC, huyện ĐP và xã Tiến Minh, huyện Mê Linh thì phát hiện Sà lan máy, số hiệu PT 1294 do Nguyễn Văn Ng điều khiển đang vận hành đầu nổ, sên, vòi hút, hút cát từ lòng Sông Hồng lên khoang chứa của Sà lan. Tại thời điểm kiểm tra, khối lượng cát mà Ng đã khai thác được là 45m^3 . Trên Sà lan, ngoài Nguyễn Văn Ng ra còn có các đối tượng Vũ Xuân H, Kim Bảo L giúp việc trên Sà lan. Tổ công tác kiểm tra, nhưng Ng không xuất trình được giấy tờ đăng ký, đăng kiểm phương tiện Sà lan, không có Giấy phép khai thác khoáng sản.

Vật chứng thu giữ: 01 Sà lan máy, số hiệu PT 1294 cùng 45m^3 cát đen và 04 điện thoại di động của Nguyễn Văn Ng, Vũ Xuân H và Kim Bảo L.

Ngày 26/8/2018 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội có văn bản yêu cầu định giá tài sản (cát đen).

Tại Kết luận định giá tài sản số 33/KL-HĐ ngày 28/8/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đan Phượng, kết luận: 45m^3 cát đen có giá trị: 45m^3 x 56.000 đồng/01m^3 = 2.520.000 đồng (hai triệu năm trăm hai mươi ngàn đồng).

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Văn Ng thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội.

Tại phiên tòa, bị cáo Ng khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố, bị cáo đã nhận thấy việc bản thân không có giấy phép nhưng đã khai thác cát là vi phạm quy định của pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại bản Cáo trạng số 92/CT - VKS - ĐP ngày 19/11/2018 Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Nguyễn Văn Ng về tội "Vi phạm quy định về khai thác tài nguyên" theo điểm đ khoản 1 Điều 227 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng thực hành quyền công tố tại phiên tòa có ý kiến: Giữ nguyên bản Cáo trạng đã truy tố Nguyễn Văn Ng về tội "Vi phạm quy định về khai thác tài nguyên", đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 227; các điểm h, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn

Văn Ng từ 08 tháng tù đến 10 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 16 tháng đến 20 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 45m^3 cát đen. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Ng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đan Phượng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Ng không có ý kiến, không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về thẩm quyền xét xử vụ án: Ngày 26/7/2018 Công an huyện Mê Linh và Công an huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội tuần tra trên Sông Hồng thuộc địa phận Xã TC, huyện ĐP và xã Tiến Minh, huyện Mê Linh, đã phát hiện Nguyễn Văn Ng khai thác tài nguyên (cát đen) trái phép, đã thu giữ vật chứng liên quan đến việc khai thác cát. Sau đó Công an huyện Mê Linh và Công an huyện Đan Phượng phối hợp với các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, đã xác định được vị trí khai thác cát của Nguyễn Văn Ng thuộc địa phận của Xã TC, huyện ĐP, Thành phố Hà Nội, vì vậy ngày 06/8/2018 Công an huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội đã chuyển toàn bộ vụ việc cho Công an huyện Đan Phượng giải quyết là đúng quy định của pháp luật.

[3]. Nguyễn Văn Ng là người không có Giấy phép của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp cho khai thác tài nguyên (cát), nhưng Ng đã tự điều khiển Sà lan máy, số PT 1294 trên Sông Hồng thuộc địa phận Xã TC, huyện ĐP, rồi dùng đầu nổ, sên, vòi hút, hút cát từ lòng Sông Hồng lên khoang chứa của Sà lan, mục đích để bán cát thu lời bất chính. Khi Ng đang thực hiện hành vi hút cát thì bị tổ công tác của Công an huyện Đan Phượng và Công an huyện Mê Linh bắt giữ. Tại thời điểm bắt giữ, Ng đã khai thác được 45m^3 cát đen để ở trong khoang của Sà lan. Theo kết quả định giá tài sản thì số cát đen mà Ng đã khai thác có giá trị là 2.520.000 đồng (hai triệu năm trăm hai mươi ngàn đồng). Mặc dù số cát đen mà Ng khai thác có giá trị dưới 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng), nhưng trước đó Ng đã bị Công an huyện Đan Phượng xử phạt hành chính về hành vi khai thác khoáng sản (cát) vào ngày 19/7/2018, vì vậy hành vi khai thác cát trái phép lần này của Ng đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về khai thác tài nguyên" với tình tiết định tội là đã bị xử phạt hành chính về hành vi khai thác cát, chưa được xóa án tích mà lại vi phạm, theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 227 Bộ luật Hình sự. Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng truy tố bị cáo Ng theo tội danh và viện dẫn điều luật nêu trong cáo trạng là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm những quy định của Nhà nước về khai thác tài nguyên trong lòng nội thủy, gây mất trật tự tại địa phương, gây bức xúc trong nhân dân, bởi vậy phải xét xử bị cáo mức hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội; khối lượng cát đen bị cáo khai thác nhỏ (45m^3), giá trị số tiền bị cáo khái thác cát trái phép không lớn (2.520.000 đồng), gây thiệt hại không lớn; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm h, i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 19/7/2018 bị cáo bị Công an huyện Đan Phượng xử phạt hành chính (phạt tiền) về hành vi khai thác cát. Đây là tình tiết định tội danh, vì vậy bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử, xét thấy chưa cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà xử phạt bị cáo hình phạt tù, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành người tốt, đồng thời cũng là bài học để phòng ngừa tội phạm chung, thể hiện sự khoản hồng, nhân đạo của Nhà nước.

Bị cáo là người dân lao động, ngày 26/7/2018 bị cáo khai thác cát trái phép nhưng bị cáo chưa thu được đồng tiền lời nào, vì vậy sẽ không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Đối với Nguyễn Văn Đ là người đã mua Sà lan của Nguyễn Văn Ng, nhưng anh Đ chưa mang Sà lan về mà vẫn gửi lại, nhờ Ng trông giữ hộ. Việc Ng tự ý lấy Sà lan của Đ để đi khai thác cát, Đ hoàn toàn không biết. Đ chưa có tiền án, tiền sự, vì vậy anh Đ không bị xử lý là đúng quy định của pháp luật.

Anh Vũ Xuân H và anh Kim Bảo L là người giúp Ng trong việc phục vụ nấu ăn và giúp Ng trong việc khai thác cát, nhưng giữa Ng, H và L không có thỏa thuận về việc hưởng lợi gì từ việc khai thác cát của Ng; mà H, L chỉ là người làm thuê cho Ng, được Ng trả tiền công. H, L chưa có tiền án, tiền sự gì, vì vậy H, L không bị xử lý là đúng quy định của pháp luật.

[8]. Về xử lý vật chứng của vụ án.

- Sà lan máy số hiệu PT 1294, trước đó là của Nguyễn Văn Ng. Ngày 20/7/2018 Ng đã bán Sà lan đó cho anh Nguyễn Văn Đ, hai bên có làm giấy mua bán, đã giao nhận cho nhau xong giấy tờ và tiền, có xác nhận của UBND Xã TC, huyện ĐP, việc mua bán đã xong, vì vậy xác định Sà lan máy số PT 1294 là của anh Nguyễn Văn Đ. Do anh Đ chưa mang Sà lan về, nên Ng đã tự ý điều khiển Sà lan đi khai thác cát trái phép, việc làm này của Ng, anh Đ hoàn toàn không biết, vì vậy ngày 15/11/2018 Cơ quan điều tra Công an huyện Đan phượng

đã trả lại cho anh Đ là đúng quy định của pháp luật. Sau khi nhận lại Sà lan, anh Đ đã tháo bỏ đầu nổ, sên, vòi hút để Sà lan trở lại hoạt động theo đúng chức năng ban đầu.

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra có thu giữ điện thoại di động của Nguyễn Văn Ng, Vũ Xuân H và Kim Bảo L. Xét thấy đây là các điện thoại di động của Ng, H và L dùng để liên lạc hàng ngày, không liên quan điến hành vi khai thác cát của Ng. Ngày 15/11/2018 Cơ quan điều tra Công an huyện Đan Phượng đã trả lại điện thoại di động cho Ng, anh H, anh L là đúng quy định của pháp luật.

Khối lượng 45m^3 cát đen là khoáng sản của UBND huyện Đan Phượng quản lý. Ngày 20/11/2018 UBND huyện Đan Phượng có văn bản gửi Tòa án, đề nghị Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng xét xử, tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước, vì vậy Hội đồng xét xử sẽ tịch thu 45m^3 cát đen sung vào Ngân sách Nhà nước.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 227, các điểm h, i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ng 10 (mười) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 20 (hai mươi) tháng, kể từ ngày tuyên án, về tội "Vi phạm quy định về khai thác tài nguyên".

Giao bị cáo Nguyễn Văn Ng cho UBND Xã TC, huyện ĐP, Thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án Hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án Hình sự.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 45m^3 (bốn mươi lăm) cát đen, hiện đang lưu tại bãi Kinh doanh vật liệu xây dựng của Công ty Cổ phần Thương mại Tiền Giang; địa chỉ: xã Chu Phan, huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội.

3. Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Văn Ng phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn Ng có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Đ, anh L có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Đ và Nguyên đơn dân sự là UBND huyện Đan Phượng vắng mặt, có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản sao bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Đan Phượng, TP Hà Nội;
- CCTHADS huyện Đan Phượng, TP Hà Nội;
- Bị cáo;
- UBND huyện Đan Phượng, TP Hà Nội;
- UBND Xã TC, huyện ĐP, Thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hữu Hoà

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA